

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Bản án số: 55/2018/HSST
Ngày 27-10-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI,
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trà Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Minh Tân

Ông Nguyễn Văn Tấn.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Như, cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Kim Yến-Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo.

Lý Việt C, sinh năm 1990, nơi sinh: Tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn CH 1, xã TAT, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Phụ xe; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Công T (chết) và bà Bùi Thị G; vợ: Vũ Thị H, con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2018 (tại phiên tòa bị cáo khai có thêm 01 con nhỏ sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/7/2011 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tại bản án số 18/2012/HSST ngày 25/5/2012 Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Phú Thọ xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009, đến ngày 31/8/2015 được đặc xá. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2018, hiện đang giam có mặt.

Người bị hại: Anh Nguyễn Đức D, sinh năm 1983, địa chỉ: Thôn 1, xã ND, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 15/7/2018, Lý Việt C cùng bạn đến nhà nghỉ Mỹ Duyên thuộc phường Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi để nghỉ lại, do bạn của C có công việc về trước nên C chỉ ở một mình. Đến khoảng 02 giờ ngày 16/7/2018, C đi bộ xuống tầng 2 của nhà nghỉ thì phát hiện phòng 203 không khóa cửa, C đẩy cửa đi vào bên trong thì thấy Nguyễn Đức D và 01 người bạn đang ngủ trên giường, trên bàn cạnh giường ngủ có 01 ví da màu nâu, 02 điện thoại di động, 01

đồng hồ đeo tay hiệu MICHEAL màu vàng. C lấy toàn bộ tài sản trên rồi rời khách sạn về nhà mình.

C kiểm tra trong ví có tiền và 01 số giấy tờ tùy thân, C tiêu hết số tiền trong ví, giữ lại ví và 01 số giấy tờ tùy thân mang tên Nguyễn Đức D, C bán 01 điện thoại Nokia màu đen với giá 170.000 đồng tại tiệm điện thoại trên đường Quang Trung, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi (không nhớ địa điểm), điện thoại còn lại và 01 chiếc đồng hồ C để sử dụng.

Đến 05 giờ cùng ngày anh Nguyễn Đức D tỉnh dậy và phát hiện mình bị mất toàn bộ số tài sản trên. Đến ngày 20/7/2018 anh D đến Công an thành phố Quảng Ngãi trình báo.

Ngày 20/7/2018, Công an thành phố Quảng Ngãi đã mời Lý Việt C về làm việc. Tại cơ quan điều tra C đã khai toàn bộ hành vi trộm cắp của mình. Tài sản Lý Việt C trộm gồm có: 01 ví da trong ví có 980.000 đồng và 01 số giấy tờ tùy thân, 01 đồng hồ đeo tay hiệu MICHEAL, 01 ví da màu nâu, 02 điện thoại di động Nokia màu đen.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 34/KL-HĐĐGTTTHS ngày 27/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Quảng Ngãi, kết luận: 01 đồng hồ đeo tay bằng kim loại, màu vàng đồng, có dòng chữ MICHEAL KORS trị giá 1.200.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 216 màu đen trị giá 400.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 216 màu đen trị giá 400.000 đồng; 01 cái ví da màu nâu có chữ BOSS trị giá 0 đồng.

Tổng giá trị tài sản trộm được là 2.980.000 đồng (980.000 đồng trong ví).

Bản cáo trạng số: 60/CT-VKS ngày 21/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố Lý Việt C về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Lý Việt C từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Lý Việt C khai nhận hành vi phạm tội của mình: Cụ thể vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 16/7/2018 bị cáo Lý Việt C đã lén lút trộm cắp 01 đồng hồ đeo tay bằng kim loại, màu vàng đồng, có dòng chữ MICHEAL KORS; 02 điện thoại di động hiệu NOKIA 216 màu đen; 01 cái ví da màu nâu có chữ BOSS, số tiền 980.000 đồng của anh Nguyễn Đức D, tổng cộng trị giá tài sản trộm cắp là 2.980.000 đồng.

Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người bị hại tại Cơ quan điều tra công an thành phố Quảng Ngãi. Xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo Lý Việt C về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ. Bị cáo C ngày 25/5/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Phú Thọ xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày

31/8/2015 được đặc xá, bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, bị cáo C khai báo thành khẩn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 mà xem xét giảm nhẹ hình cho bị cáo.

Đối với cửa hàng mua điện thoại di động Nokia màu đen, bị cáo C khai không nhớ địa chỉ nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi không có cơ sở xác minh và làm việc, sẽ tiếp tục xác minh và đề nghị xử lý sau.

[2] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Anh Nguyễn Đức D đã nhận lại 01 đồng hồ đeo tay bằng kim loại, màu vàng đồng, có dòng chữ MICHEAL KORS; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 216 màu đen; 01 cái ví da màu nâu và 01 sổ giấy tờ tùy thân. Anh Duy còn yêu cầu bị cáo C bồi thường tiếp số tiền 980.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 216 màu đen trị giá 400.000 đồng, tổng cộng là 1.380.000 đồng là có căn cứ nên buộc bị cáo C phải tiếp tục bồi thường cho anh Duy 1.380.000 đồng.

[3] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra trả lại 01 đồng hồ đeo tay bằng kim loại, màu vàng đồng, có dòng chữ MICHEAL KORS; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 216 màu đen; 01 cái ví da màu nâu và 01 sổ giấy tờ tùy thân cho anh D là có căn cứ.

[4] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về án phí hình sự: Bị cáo C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

[6] Tuyên quyền kháng cáo cho người tham gia tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lý Việt C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Lý Việt C 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/7/2018.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Buộc Lý Việt C phải bồi thường cho anh Nguyễn Đức D 1.380.000 đồng (Một triệu ba trăm tám mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành đủ số tiền phải thi hành thì người phải thi hành án còn phải

chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án cho đến khi thi hành xong.

Về án phí trong vụ án hình sự: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Bị cáo Lý Việt C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng). Tổng cộng 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng).

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 313 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thành phố Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS, cơ quan CSĐT, cơ quan hồ sơ nghiệp vụ-Công an thành phố Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS thành phố Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp Quảng Ngãi;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Trà Thanh Tùng